

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày: 12/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng;

2/ Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh T (*tên thường gọi Ch*), sinh năm 1984, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; cha: Nguyễn Văn B; mẹ: Phan Thị L; vợ: Nguyễn Thị Thùy T; có 1 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/5/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù, về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong ngày 28/9/2008; bắt tạm giam ngày 26/01/2018.

2. Họ và tên: Phan Minh C (*tên thường gọi O*); sinh năm 1983, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; cha: Phan Văn L; mẹ: Võ Thị D; vợ: Đỗ Thị Xuân N; có 2 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 26/01/2018.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Hoài TH, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: Số AB, ấp B, xã P, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1/ Phạm Thị Kim N, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ G, khóm H, phường M, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

2/ Huỳnh Thị T, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp DB, xã HA, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, anh Nguyễn Hoài TH vay của Nguyễn Minh T 7.000.000 đồng với lãi suất 10%/tháng (không làm biên nhận), việc trả lãi thực hiện hàng tháng. Ngoài ra, anh TH còn nợ tiền hụi T 6.000.000 đồng, với số tiền phải trả 13.000.000 đồng, T tính lãi từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2017 là 7.000.000 đồng, tổng cộng 20.000.000 đồng.

Anh TH cũng đang nợ bị cáo C 6.000.000 đồng, nên C nói với T khi nào gặp anh TH thì báo cho C biết để Chiến đòi nợ anh TH.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 12 năm 2017, anh TH đang điều khiển xe trên Quốc lộ 30 thuộc địa phận ấp A, xã MT, thành phố Cao Lãnh thì T chặn anh TH lại đòi nợ, sau đó cả hai cùng vào quán “Thế Giới Cà Phê” để giải quyết. Khi vào quán, T yêu cầu TH viết giấy nợ T 20.000.000 đồng, đồng thời T điện thoại cho Đặng Phước T nhờ đến nhà T lấy sổ hụi và đem giấy viết lại quán “Thế Giới Cà Phê” cho T, và T gọi điện thoại cho C biết là anh TH đang cùng T ở quán Thế Giới Cà Phê.

Khi anh Đặng Phước T đem giấy, viết đến, T yêu cầu anh TH viết biên nhận nợ, thấy anh TH không viết biên nhận nên T lớn tiếng chửi anh TH, rồi tiếp tục điện thoại cho C kêu C khi đến thì đem theo con dao để T đâm TH.

Sau khi nghe T gọi điện thoại, C đi vào quán cà phê Thanh Tuyền, ngụ ấp DB, xã H, thành phố Cao Lãnh lấy con dao Thái lan cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm đem theo. Vừa đến nơi, C hỏi anh TH sao không trả tiền, anh TH chưa trả lời thì C dùng tay phải đánh vào mặt của anh TH một cái, làm con dao bị rớt xuống đất, C nhặt lên để phía sau ghế ngồi, đồng thời T đe dọa lấy dao cắt cổ anh TH.

Thấy TH không chịu viết biên nhận 20.000.000 đồng, T nói với anh TH nếu đồng ý viết giấy nhận nợ thì giảm xuống còn 15.000.000 đồng nhưng anh TH vẫn không đồng ý, T cầm ly thủy tinh không có quai dần mạnh xuống bàn và hỏi “Bây giờ có viết giấy nợ không”, thấy anh TH vẫn không đồng ý nên T cầm ly đánh vào đỉnh đầu của anh TH một cái làm ly thủy tinh bị vỡ cắt ngón út tay phải của T chảy máu anh TH không viết giấy nhận nợ sẽ tiếp tục đánh.

Do bị C và T đánh đồng thời đe dọa tiếp tục đánh nên TH viết giấy nhận nợ 15.000.000 đồng cho T. Ngay sau đó, C và T đe dọa ép buộc anh TH viết giấy giao xe Wave của anh TH cho C giữ, khi nào có tiền đem đến trả nợ chuộc lại. Lấy được xe, C kêu để T chạy xe của anh TH về nhà T, chiều C đến lấy.

Tại kết luận giám định pháp y số 04/TgT-TTPY ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Đồng Tháp, kết luận: Nguyễn Hoài TH bị sẹo vết thương phần mềm vùng cằm sẹo lành, tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%, do vật tày gây ra.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS màu xanh-đen, biển số 66P3-0799 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSTPCL, ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo T và C về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 170; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 03 đến 04 năm tù, bị cáo C từ 02 đến 03 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Năm 2015, anh TH vay của bị cáo T 7.000.000 đồng với lãi xuất 10%/tháng. Ngoài ra, anh TH còn nợ T tiền hụi 6.000.000 đồng, tổng cộng là 13.000.000 đồng, T tính lãi từ tháng 4 đến tháng 12 năm 2017 là 7.000.000 đồng, tổng cộng 20.000.000 đồng.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại quán “Thế Giới Cà Phê” bị cáo T yêu cầu anh TH viết biên nhận nợ 20.000.000 đồng, anh TH không viết nên T lớn tiếng chửi anh TH, và điện thoại kêu bị cáo C đến và đem theo con dao để T đâm anh TH. Sau đó bị cáo C lấy con dao Thái lan đem theo. Đến nơi, bị cáo C dùng tay phải đánh vào mặt của TH một cái, bị cáo T tiếp tục đe dọa lấy dao cắt cổ anh TH, nhưng anh TH không chịu viết, T giảm xuống còn 15.000.000 đồng, TH vẫn không đồng ý, T cầm ly thủy tinh không quay đánh vào đỉnh đầu của anh TH một cái làm ly bị vỡ. Bị cáo T tiếp tục cầm ly thủy tinh có quai đưa về phía anh TH và đe dọa nếu anh TH không viết giấy nhận nợ sẽ tiếp tục đánh. Do bị C và T đánh và đe dọa nên anh TH viết giấy nhận nợ 15.000.000 đồng cho T. Sau đó, C và T đe dọa buộc TH viết giấy giao xe Wave

của TH cho C, khi nào có tiền trả nợ chuộc lại. Lấy được xe, C kêu T chạy xe của anh TH về nhà T, chiều C đến lấy.

Tại phiên tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh khẳng định việc truy tố các bị cáo T và C về tội “Cưỡng đoạt tài sản theo khoản 1, Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo T và C là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, các bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn uy hiếp tinh thần buộc anh TH viết giấy giao xe, để chiếm đoạt chiếc xe của anh TH trị giá 10.000.000 đồng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh TH.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với bị cáo T là người điện thoại kêu bị cáo C đến cùng thực hiện hành vi phạm tội, và bị cáo đã từng một lần bị Tòa án xử phạt về tội “Cướp tài sản”, trong thời gian chấp hành án đã được cải tạo giáo dục, không ăn năn, hối cải, nay lại phạm tội, do đó cần có mức án nghiêm khắc hơn bị cáo C.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là những tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về vật chứng:

Đối với 01 tờ giấy mượn tiền và 01 tờ giấy gửi xe là vật chứng vụ án nên Cơ quan điều tra lưu vào hồ sơ vụ án;

Đối với dao Thái lan mà C sử dụng vào việc phạm tội là của chị Huỳnh Thị T không yêu cầu nhận lại, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Phan Minh C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Căn cứ: Khoản 1, Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2018.

Xử phạt bị cáo Phan Minh C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu lưu hồ sơ làm vật chứng gồm: 01 Giấy mượn tiền và 01 tờ giấy gửi xe lập cùng ngày 28/12/2017 (hiện đang lưu tại hồ sơ).

Tịch thu tiêu hủy 01 dao Thái lan cán dài 10 cm, lưỡi dài 11 cm và 01 ly thủy tinh bị vỡ thành nhiều mảnh (Hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T và C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu

